

Số: **712** /BB-VIMICO

Hà Nội, ngày **27** tháng 3 năm 2018

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại số 193 Nguyễn Huy Tưởng, P.Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội, Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

**A. CHƯƠNG TRÌNH HỌP**

- Báo cáo tình hình hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2017 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty mẹ và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao 2018 của HĐQT, BKS Tổng công ty.
- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của BKS năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018.
- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018.
- Thông qua việc thay thế nhân sự Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.
- Thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2017-2020.
- Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2018.
- Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty.
- Thông qua Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với CTCP Gang thép Cao Bằng.
- Thông qua Hợp đồng phối hợp kinh doanh 2018 với TKV.

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Đại diện cổ đông đủ điều kiện và được mời tham dự đại hội có 1473 cổ đông và người đại diện được ủy quyền, đại diện cho 200.000.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP:
- + Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty
- + Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Bí thư Đảng ủy Tổng công ty





+ Ông Trịnh Văn Tuệ - Tổng Giám đốc Tổng công ty  
+ Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty.  
+ Ông Bùi Văn Chu - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty  
+ Cùng các đại biểu là Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty. Các đại biểu là Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn, Trưởng các Phòng, Ban chức năng Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị trực thuộc Tổng công ty và các đại biểu đại diện cho 1.473 cổ đông của Tổng công ty.

## **C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐHĐCĐ**

### **I. Chào cờ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:**

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty điều hành chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

### **II. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông**

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố ĐHĐCĐ đủ điều kiện tiến hành (Có Biên bản đính kèm). Nội dung cơ bản của kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau;

- Tổng số cổ đông của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 1.473 cổ đông trong đó có 01 tổ chức và 1.472 cá nhân

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 200.000.000 cổ phần

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 1.473 cổ đông sở hữu 200.000.000 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết)

- Số đại biểu là cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ: 20 người, sở hữu và đại diện cho 199.717.900 cổ phần, chiếm 99,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

### **III. Giới thiệu Chủ tọa**

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu ông Trần Quốc Lộc - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản - TKV là Chủ tọa ĐHĐCĐ,

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa giới thiệu Ông Trịnh Văn Tuệ - Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản - TKV cùng Chủ tọa điều hành Đại hội.

### **IV. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Thư ký ĐHĐCĐ**

#### **1. Giới thiệu Ban Thư ký**

Để giúp việc ghi chép diễn biến ĐHĐCĐ, Chủ tọa đã giới thiệu Ban Thư ký gồm các thành viên sau:

- Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tổng công ty - Trưởng ban

- Ông Hoàng Minh Thắng - CV Phòng MĐC Tổng công ty - Thành viên



## **2. Biểu quyết thông qua Ban Thư ký**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Ban Thư ký:

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **V. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm tra kết quả biểu quyết**

### **1. Giới thiệu danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết**

Để thực hiện công tác kiểm đếm tỷ lệ biểu quyết của ĐHĐCĐ, Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm tra kết quả biểu quyết để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua là 07 người, trong đó 01 Trưởng ban và 06 thành viên như sau:

- 1- Ông Đỗ Ngọc Hải - CV phòng TCKT Tổng công ty: Trưởng Ban
- 2- Bà Ngô Thị Thu Thủy - Phó trưởng phòng CNTT & TrT Tổng công ty: Thành viên
- 3- Ông Nguyễn Nam Hưng - Phó Trưởng Ban QLDA Mở rộng Nhà máy Luyện đồng Lào Cai: Thành viên
- 4- Bà Nguyễn Phương Anh - CV P.QTK - Thành viên
- 5- Bà Đinh Thị Mai Lan - TB NC Công đoàn Tổng công ty: Thành viên
- 6- Bà Nguyễn Thị Vân Anh - CV phòng TCKT Tổng công ty: Thành viên
- 7- Bà Nguyễn Ngọc Diệp - CV Phòng QTK Tổng công ty: Thành viên

### **2. Biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **VI. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.**

### **1. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:**

Ông Đào Minh Sơn - Phó Tổng Giám đốc trình bày Dự thảo Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

(có nội dung chi tiết chương trình kèm theo)



- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**2. Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:**

- Ông Đào Minh Sơn - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

*(có nội dung chi tiết Quy chế kèm theo)*

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**VII. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2017 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.**

Ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty báo cáo tình hình hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2017 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Ý kiến của TKV tại Văn bản số 1335/TKV-TCNS ngày 23/3/2018: Rà soát và chuẩn xác lại các số liệu về kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch thực hiện năm 2018 đảm bảo các số liệu phù hợp với giá trị thực hiện của Tổng công ty.

**1. Đối với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD từ 01/01/2017 đến 31/12/2017:**

**1.1. Các chỉ tiêu về giá trị:**

- Doanh thu:

+ Doanh thu Công ty mẹ - Tổng công ty: 5.415,31 tỷ đồng/2.114 tỷ đồng, bằng 256,16%KH.

Trong đó: Doanh thu khoáng sản dự án đồng: 2.220,7 tỷ đồng/2.064 tỷ đồng KH, bằng 107,6% so với KH.

Doanh thu khoáng sản nội bộ: 2.097,4 tỷ đồng.

Doanh thu khác: 132,8 tỷ đồng/50 tỷ đồng KH.



+ Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty: 5.478 tỷ đồng/4.797 tỷ đồng, bằng 114,19% so với KH, bằng 137,03% so với năm 2016, trong đó: Doanh thu khoáng sản: 5.293 tỷ đồng/4.739 tỷ đồng, bằng 111,68%KH và bằng 152,61% so với cùng kỳ năm 2016; DT khác: 184,5 tỷ đồng/57,48 tỷ đồng, bằng 321,04%KH;

- Lợi nhuận trước thuế:

+ Công ty mẹ - Tổng công ty: 178,15 tỷ đồng/68 tỷ đồng, đạt 261,99%KH, trong đó: từ khoáng sản: 71,46 tỷ đồng/38 tỷ đồng KH, đạt 188,05%; từ thu nhập khác: 106,69 tỷ đồng/30 tỷ đồng.

+ Hợp nhất toàn Tổng công ty: 312,32 tỷ đồng/88 tỷ đồng KH, tăng 3,6 lần so với KHN, và tăng 9,7 lần so với cùng kỳ năm trước.

- Tiền lương bình quân:

+ Công ty mẹ - Tổng công ty: 10,644 triệu đồng/7,986 triệu đồng/người/tháng, bằng 133,3% so với KH và bằng 150,7% so với năm 2016.

+ Toàn Tổng công ty: 8,219 triệu đồng/6,790 triệu đồng/người/tháng, bằng 117,22% so với KH và bằng 141,6% so với cùng kỳ năm 2016.

- Lao động sử dụng bình quân trong kỳ (cả năm):

+ Công ty mẹ: 1.508 người/1.534 người, bằng 98,31% so với KH và bằng 97,35% so với năm 2016.

+ Toàn Tổng công ty: 4.672 người/4.965 người, bằng 94,1% so với KH và bằng 91,47% so với cùng kỳ năm 2016.

- Nộp ngân sách (đã nộp)

+ Công ty mẹ: 360 tỷ đồng.

+ Toàn Tổng công ty: 670,3 tỷ đồng.

\* Tổng giá trị ĐTXD CB:

- Công ty mẹ - Tổng công ty: 877,088 tỷ đồng/1.274,735 tỷ đồng, đạt 68,81%KHN; trong đó: Xây lắp: 208,501 tỷ đồng/362,013 tỷ đồng, bằng 57,44%KHN; Thiết bị: 405,772 tỷ /620,178 tỷ đồng KH, bằng 65,43% KHN; Khác: 262,815 tỷ/292,544 tỷ đồng, bằng 89,84%KHN.

- Toàn Tổng công ty: 915,625 tỷ đồng/1.544,025 tỷ đồng, đạt 59,3% KHN; trong đó: Xây lắp: 217,754 tỷ/423,554 tỷ đồng, bằng 51,41% KHN; Thiết bị: 424,151 tỷ /750,146 tỷ đồng KH, bằng 56,54% KHN; Khác: 273,720 tỷ /370,326 tỷ đồng, bằng 73,91% KHN.

## **2. Đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:**

- Doanh thu

+ Doanh thu Công ty mẹ - Tổng công ty: 2.818 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu khoáng sản: 2.692 tỷ đồng; Doanh thu khác: 126 tỷ đồng.

+ Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty: 6.220 tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu SX khoáng sản: 6.030 tỷ đồng; Doanh thu SX, kinh doanh khác: 190 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế

+ Công ty mẹ - Tổng công ty: 101 tỷ đồng, trong đó: từ khoáng sản: 100 tỷ đồng; từ thu nhập khác: 1 tỷ đồng.

+ Hợp nhất toàn Tổng công ty: 282 tỷ đồng.



- Tiền lương bình quân: Toàn Tổng công ty đạt 8,322 triệu đồng/người/tháng (Công ty mẹ đạt 10,605 triệu đồng/người/tháng, bằng 99,85% so với dự kiến thực hiện năm 2017)

\* Lao động sử dụng trong kỳ:

- Toàn Tổng công ty 4.820 người

- Công ty mẹ - Tổng công ty: 1.628 người.

\* Tổng giá trị ĐTXD CB:

+ Công ty mẹ - Tổng công ty: 1.933,056 tỷ đồng, bao gồm: Xây lắp: 656,938 tỷ đồng; Thiết bị: 1.158,008 tỷ đồng; KTCB khác: 118,110 tỷ đồng

+ Toàn Tổng công ty: 2.227,104 tỷ đồng, trong đó: Xây lắp: 749,093 tỷ đồng; Thiết bị: 1.345,761 tỷ đồng; KTCB khác: 132,250 tỷ đồng.

### **3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018:**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty như Báo cáo và ý kiến của cổ đông TKV. Cụ thể như sau:

- Doanh thu

+ Doanh thu Công ty mẹ - Tổng công ty: 2.818 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu khoáng sản: 2.692 tỷ đồng; Doanh thu khác: 126 tỷ đồng.

+ Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty: 6.220 tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu SX khoáng sản: 6.030 tỷ đồng; Doanh thu SX, kinh doanh khác: 190 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế

+ Công ty mẹ- Tổng công ty: 101 tỷ đồng, trong đó: từ khoáng sản: 100 tỷ đồng; từ thu nhập khác: 1 tỷ đồng.

+ Hợp nhất toàn Tổng công ty: 282 tỷ đồng.

- Tiền lương bình quân: Toàn Tổng công ty đạt 8,322 triệu đồng/người/tháng (Công ty mẹ đạt 10,605 triệu đồng/người/tháng, bằng 99,85% so với dự kiến thực hiện năm 2017)

\* Lao động sử dụng trong kỳ:

- Toàn Tổng công ty 4.820 người

- Công ty mẹ - Tổng công ty: 1.628 người.

\* Tổng giá trị ĐTXD CB:

+ Công ty mẹ - Tổng công ty: 1.933,056 tỷ đồng, bao gồm: Xây lắp: 656,938 tỷ đồng; Thiết bị: 1.158,008 tỷ đồng; KTCB khác: 118,110 tỷ đồng

+ Toàn Tổng công ty: 2.227,104 tỷ đồng, trong đó: Xây lắp: 749,093 tỷ đồng; Thiết bị: 1.345,761 tỷ đồng; KTCB khác: 132,250 tỷ đồng.

HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP cần chỉ đạo, giám sát quản trị chi phí, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào (mua sắm vật tư), giảm định mức tiêu hao, tiết giảm chi phí sửa chữa,... đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch như nêu trên.

\* **Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết



## VIII. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

### 1. Trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Ông Trần Quốc Lộc thay mặt HĐQT Tổng công ty trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

### 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

(có nội dung chi tiết kèm theo).

#### \* Tỷ lệ biểu quyết:

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## IX. Thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty Mẹ - Tổng công ty và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Thông qua kết quả thực hiện chi trả tiền lương 2017 và kế hoạch thù lao 2018.

### 1. Thông qua BCTC hợp nhất và BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm toán 2017:

1.1. Ông Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày BCTC hợp nhất và BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm toán 2017. Báo cáo kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Tổng công ty năm 2017 và kế hoạch thù lao 2018.

(có nội dung chi tiết kèm theo).

Ý kiến của cổ đông TKV: Bổ sung kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý khác của Tổng công ty năm 2017 thành một mục riêng trong Báo cáo tài chính năm 2017.

1.2. Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm toán năm 2017 như sau:

#### \* Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017:

- Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2017)	Số đầu năm (31/12/2016)
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>270</b>	<b>7.001.293</b>	<b>6.510.699</b>
1 Tài sản ngắn hạn	100	2.125.043	1.754.492
2 Tài sản dài hạn	200	4.876.250	4.756.207
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>440</b>	<b>7.001.293</b>	<b>6.510.699</b>
1 Nợ phải trả	300	4.354.180	4.008.750
2 Vốn chủ sở hữu	400	2.647.113	2.501.949



- Kết quả hoạt động kinh doanh:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	2.000.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	5.477.854
3	Tổng tài sản	Tr.đ	7.001.293
4	Lợi nhuận trước thuế (Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017)	Tr.đ	312.321
5	Lao động bình quân	Người	4.672
6	Thu nhập bình quân Ng/tháng	Tr.đ	8,219

\* Báo cáo tài chính riêng năm 2017:

- Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2017)	Số đầu năm (31/12/2016)
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>270</b>	<b>4.470.989</b>	<b>3.804.228</b>
1 Tài sản ngắn hạn	100	1.572.877	1.307.216
2 Tài sản dài hạn	200	2.898.112	2.497.012
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>440</b>	<b>4.470.989</b>	<b>3.804.228</b>
1 Nợ phải trả	300	2.301.970	1.725.547
2 Vốn chủ sở hữu	400	2.169.019	2.078.681

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	2.000.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	5.415.317
3	Tổng tài sản	Tr.đ	4.470.989
4	Lợi nhuận trước thuế (Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017)	Tr.đ	178.155
5	Lao động bình quân	Người	1.508
6	Thu nhập bình quân Ng/tháng	Tr.đ	11,03

Ý kiến của cổ đông TKV: Bổ sung kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và người quản lý khác của Tổng công ty năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2017 như nội dung báo cáo kèm theo.



**Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2017:**

- Tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chức danh	Chức vụ	KH năm 2017	TH năm 2017
1	Nguyễn Tiến Mạnh	Tổng giám đốc	384.000.000	469.424.892
2	Đặng Đức Hưng	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
3	Đào Minh Sơn	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
4	Nguyễn Văn Thái	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
5	Trịnh Văn Tuệ	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
6	Nguyễn Văn Hải	TV HĐQT	348.000.000	425.416.308
7	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	348.000.000	425.416.308
8	Ngô Quốc Trung	Kế toán trưởng	324.000.000	393.077.260
*	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.796.000.000</b>	<b>3.418.000.000</b>

Trong đó, tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017
1	TV HĐQT	01	348.000.000	425.416.308
2	TB kiểm soát	01	348.000.000	425.416.308
	<b>Tổng cộng</b>	<b>02</b>	<b>696.000.000</b>	<b>850.832.616</b>

Hình thức chi: Vimico chi trả trực tiếp.

1.2. Thù lao của TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách chi trả 18.2% tiền lương thực hiện.

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017 (chi trả 18.2%)
1	CT HĐQT	01	76.800.000	76.800.000
2	TV HĐQT	03	208.800.000	208.800.000
3	TV kiểm soát	02	129.600.000	129.600.000
	<b>Cộng</b>	<b>06</b>	<b>415.200.000</b>	<b>415.200.000</b>

Hình thức chi:

- Chuyển về TKV đối với thù lao của người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương của TKV.

- VIMICO trực tiếp trả thù lao đối với người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương trực tiếp của VIMICO.



**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**2. Thông qua phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017**

2.1. Ông Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối:	151.218.906.275 đồng
- Chia cổ tức 6%:	120.000.000.000 đồng
- Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi:	30.791.656.275 đồng
- Trích quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành :	427.250.000 đồng

*(tương ứng 1,5 tháng lương VCQL)*

2.2. Ý kiến của Cổ đông TKV: Về phân phối lợi nhuận Cty mẹ - TCty từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối:	151.218.906.275 đồng
- Chia cổ tức 6,3%:	126.000.000.000 đồng
- Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi:	24.791.656.275 đồng
- Trích quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành :	427.250.000 đồng

*(tương ứng 1,5 tháng lương VCQL)*

2.3. Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 theo như phương án đề xuất của TKV.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**3. Thông kế hoạch chi trả thù lao 2018 của HĐQT, BKS Tổng công ty.**

3.1. Ông Ngô Quốc Trung - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày kế hoạch chi trả thù lao 2018 của HĐQT, BKS Tổng công ty không chuyên trách. Tiền lương các viên chức quản lý khác nằm trong KH SXKD 2018 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Mục 1 Biên bản này.

3.2. Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua kế hoạch chi trả thù lao 2018 của HĐQT, BKS Tổng công ty như sau:



- Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
1	Thành viên HĐQT	01	32.609.442	391.313.305
2	TB Kiểm soát	01	32.609.442	391.313.305
	<b>Cộng</b>	<b>02</b>		<b>782.626.610</b>

- Thù lao của TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương tháng	Số người	Tỷ lệ	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	35.982.833	01	20%	7.196.567	86.358.798
2	Thành viên HĐQT	32.609.442	03	20%	6.521.888	234.787.983
3	Thành viên BKS	30.360.515	02	20%	6.072.103	145.730.472
	<b>Cộng</b>		<b>06</b>			<b>466.877.253</b>

Việc chi trả thù lao thực tế của HĐQT, BKS gắn với mức độ đóng góp và hiệu quả sản xuất kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành của từng Thành viên HĐQT, BKS theo quy định.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

## **X. Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018.**

### **1. Trình bày các Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018.**

Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

### **2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

(có nội dung chi tiết kèm theo).

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết



**XI. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018**

**1. Trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018**

Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty trình bày Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018

*(có nội dung chi tiết kèm theo).*

**2. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018**

\* Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 như sau:

Căn cứ vào hồ sơ và việc tổ chức thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2018 với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, với một số nội dung sau:

- Phí Kiểm toán: 320.000.000 đồng (chưa bao gồm 10% thuế GTGT);
- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc cho năm tài chính 2018 (từ 01/01/2018 đến 31/12/2018), bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2018 đến 30/06/2018);
- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán hợp nhất Tổng công ty cho năm tài chính năm 2018, bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2018 đến 30/06/2018).

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**XII. ĐHĐCĐ nghị giải lao.**

**XIII. Thông qua việc thay thế nhân sự Thành viên HĐQT Tổng công ty; Báo cáo việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty.**

**1. Trình bày nội dung thông qua việc thay đổi nhân sự Thành viên HĐQT và Báo cáo việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ trình bày nội dung thông qua việc thay đổi nhân sự Thành viên HĐQT và Báo cáo việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty *(có nội dung chi tiết kèm theo)*



## **2. Thông qua thay đổi nhân sự Thành viên HĐQT Tổng công ty**

\* Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua việc thay đổi nhân sự Thành viên HĐQT Tổng công ty, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2020 kể từ ngày 16/3/2018;

2. Bổ nhiệm ông Đặng Đức Hưng - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2020 thay thế ông Nguyễn Tiến Mạnh kể từ ngày 16/3/2018.

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **3. Báo cáo thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua báo cáo việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty như sau:

1. Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Tổng Giám đốc Tổng công ty thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 16/3/2018.

2. Bổ nhiệm ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty từ ngày 16/3/2018.

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **XIV. Thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP giai đoạn 2017 - 2020**

### **1. Trình bày Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP giai đoạn 2017 - 2020**

Ông Trịnh Văn Tuệ trình bày Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP giai đoạn 2017 - 2020 (có nội dung chi tiết kèm theo)

### **2. Thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP giai đoạn 2017 - 2020**

\* Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP giai đoạn 2017 - 2020.



**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**XV. Niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018.**

**1. Trình bày nội dung niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018**

Ông Trịnh Văn Tuệ trình bày nội dung niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018 (có nội dung chi tiết kèm theo)

**2. Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ báo cáo ĐHĐCĐ về chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại QĐ số 2388/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 và các căn cứ, điều kiện niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và thông qua việc Niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT phê duyệt nội dung hồ sơ đăng ký niêm yết và thực hiện các thủ tục theo quy định.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**XVI. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.**

**1. Trình bày nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.**

1.1- Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên thường trực HĐQT Tổng công ty trình bày Tờ trình đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ mẫu tại Thông tư 95/2017/TT-BTC. Trong đó:



- + Điều lệ: Sửa đổi, bổ sung 42 nội dung.
- + Quy chế quản trị nội bộ: Sửa đổi, bổ sung 14 nội dung.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*

1.2- Ý kiến cổ đông TKV: Đề nghị Tổng công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần theo đúng quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Điều lệ mẫu tại Thông tư 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính, đồng thời xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần phù hợp với Điều lệ sau khi sửa đổi.

## **2. Thông qua nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.**

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ đã bổ sung một số điểm khác biệt cơ bản giữa Điều lệ hiện hành, ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung đã gửi các cổ đông và ý kiến của cổ đông TKV.

ĐHĐCĐ nhất trí biểu quyết cho HĐQT Tổng công ty soát xét, sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ theo các nội Đại hội đã thông qua và hướng dẫn tại Điều lệ mẫu phù hợp với quy định của pháp luật.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ như sau:

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ như sau:

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **XVII. Thông qua Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng.**

### **1. Trình bày dự thảo Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng.**

- Ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT, TGD Tổng công ty trình bày tóm tắt dự thảo Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*



## **2. Thông qua nội dung Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng.**

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng tiêu thụ phôi thép năm 2018 với CTCP Gang thép Cao Bằng.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung như sau:

“Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP ký kết hợp đồng nguyên tắc để trực tiếp tiêu thụ toàn bộ lượng phôi thép do Công ty CP Gang thép Cao Bằng sản xuất trong năm 2018 và các năm tiếp theo trên cơ sở Điều lệ Tổng công ty và nguyên tắc công khai, minh bạch, giá thị trường. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt kế hoạch và phương thức bán sản phẩm hàng năm.”

*(Dự thảo hợp đồng mua bán phôi thép kèm Tờ trình).*

### **\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

## **XVI. Thông qua Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV.**

### **1. Trình bày Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV.**

- Ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT, TGD Tổng công ty trình bày tóm tắt dự thảo Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV *(có nội dung chi tiết kèm theo)*

### **2. Thông qua Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV.**

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV. Trong đó, đại diện cổ đông TKV là cổ đông có liên quan trong Hợp đồng nên theo quy định tại Khoản 3, Điều 162 Luật DN và Điểm p, Khoản 2, Điều 14 Điều lệ TCTy hiện hành. Cổ đông TKV không có quyền biểu quyết thông qua nội dung Hợp đồng tại ĐHĐCĐ lần này. Quyền biểu quyết thuộc về các cổ đông còn lại có mặt tại ĐHĐCĐ.

Ý kiến của Cổ đông Phạm Hồng Thịnh: Do ĐHĐCĐ được tổ chức tháng 4 hàng năm, do vậy để đảm bảo việc tiêu thụ liên tục. Đề nghị có thể kéo dài thời gian hiệu lực của Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV đến hết Quý I/2019.

Ý kiến của Cổ đông Nguyễn Tiến Mạnh: Nhất trí với ý kiến của Cổ đông Phạm Hồng Thịnh, nhất trí gia hạn hợp đồng đến hết Quý I/2019.





Ý kiến của Cổ đông Ngô Quốc Trung: Đồng ý với Cổ đông Phạm Hồng Thịnh có thể gia hạn hợp đồng và ủy quyền cho HĐQT gia hạn.

Kết luận của Chủ tọa: ĐHĐCĐ năm 2018 thông qua các nội dung Hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 giữa Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP và cổ đông là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam với những nội dung điều khoản như bản dự thảo Hợp đồng kèm theo và đề nghị Hợp đồng có thể được gia hạn đến hết Quý I/2019; ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt giá và giao Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Hợp đồng theo quy định của pháp luật.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 3.600.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết (không tính cổ đông TKV)
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết (không tính cổ đông TKV)
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết (không tính cổ đông TKV)

**XVII. Báo cáo kết quả biểu quyết**

- Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ giới thiệu ông Đỗ Ngọc Hải - Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

- Ông Đỗ Ngọc Hải - Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

*(có nội dung Biên bản kèm theo).*

**XVIII. Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Trưởng Ban Thư ký ĐHĐCĐ lên trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

**1. Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ:**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**2. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.



**\* Tỷ lệ biểu quyết:**

- Số phiếu tán thành: 199.717.900 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
- Số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

**XIX. Bế mạc ĐHĐCĐ**

Ông Trần Quốc Lộc - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

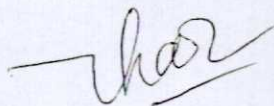
Toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với sự chấp thuận của 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản này được lập vào hồi 12h00' ngày 27/3/2018 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. 01 (một) bản gửi Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, 03 (ba) bản lưu tại Trụ sở chính của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Đại hội đồng cổ đông bế mạc lúc 12h00' ngày 27/3/2018./.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Phương Thảo**

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐHĐCĐ  
CHỦ TỌA**



**Trần Quốc Lộc**





Số: *717* /NQ-VIMICO

Hà Nội, ngày *27* tháng 3 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được ban hành kèm theo Quyết định số 780/QĐ-VIMICO ngày 05/9/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/3/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP vào ngày 27/3/2018,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP**  
**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018.**

**\* Doanh thu:**

- Doanh thu Công ty mẹ - Tổng công ty: 2.818 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu khoáng sản: 2.692 tỷ đồng; Doanh thu khác: 126 tỷ đồng.

- Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty: 6.220 tỷ đồng. Trong đó: Doanh thu SX khoáng sản: 6.030 tỷ đồng; Doanh thu SX, kinh doanh khác: 190 tỷ đồng.

**\* Lợi nhuận trước thuế**

- Công ty mẹ - Tổng công ty: 101 tỷ đồng, trong đó: từ khoáng sản: 100 tỷ đồng; từ thu nhập khác: 1 tỷ đồng.

- Hợp nhất toàn Tổng công ty: 282 tỷ đồng.

**\* Tiền lương bình quân:** Toàn Tổng công ty đạt 8,322 triệu đồng/người/tháng (Công ty mẹ đạt 10,605 triệu đồng/người/tháng, bằng 99,85% so với dự kiến thực hiện năm 2017)

**\* Lao động sử dụng trong kỳ:** 4.820 người (toàn Tổng công ty: 1.628 người).

**\* Tổng giá trị ĐTXD CB:**

- Công ty mẹ - Tổng công ty: 1.933.056 triệu đồng, bao gồm: Xây lắp: 656.938 triệu đồng; Thiết bị: 1.158.008 triệu đồng; KTCB khác: 118.110 triệu đồng





- Toàn Tổng công ty: 2.227.104 triệu đồng, trong đó: Xây lắp: 749.093 triệu đồng; Thiết bị: 1.345.761 triệu đồng; KTCB khác: 132.250 triệu đồng.

HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP cần chỉ đạo, giám sát quản trị chi phí, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào (mua sắm vật tư), giảm định mức tiêu hao, tiết giảm chi phí sửa chữa TĐT, SCTX ... đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và chỉ tiêu cố tức như nêu trên.

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

## **Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị**

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

**Điều 3. Thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm toán năm 2017 và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Thông qua kết quả thực hiện chi trả tiền lương 2017 và kế hoạch thù lao 2018.**

### **1. BCTC đã được kiểm toán năm 2017:**

#### **\* Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017:**

- Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2017)	Số đầu năm (31/12/2016)
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>270</b>	<b>7.001.293</b>	<b>6.510.699</b>
1 Tài sản ngắn hạn	100	2.125.043	1.754.492
2 Tài sản dài hạn	200	4.876.250	4.756.207
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>440</b>	<b>7.001.293</b>	<b>6.510.699</b>
1 Nợ phải trả	300	4.354.180	4.008.750
2 Vốn chủ sở hữu	400	2.647.113	2.501.949

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	2.000.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	5.477.854
3	Tổng tài sản	Tr.đ	7.001.293
4	Lợi nhuận trước thuế (Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017)	Tr.đ	312.321
5	Lao động bình quân	Người	4.672
6	Thu nhập bình quân Ng/tháng	Tr.đ	8,219



**\* Báo cáo tài chính riêng năm 2017:**

- Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2017)	Số đầu năm (31/12/2016)
<b>I. Tổng tài sản</b>	<b>270</b>	<b>4.470.989</b>	<b>3.804.228</b>
1 Tài sản ngắn hạn	100	1.572.877	1.307.216
2 Tài sản dài hạn	200	2.898.112	2.497.012
<b>II. Tổng nguồn vốn</b>	<b>440</b>	<b>4.470.989</b>	<b>3.804.228</b>
1 Nợ phải trả	300	2.301.970	1.725.547
2 Vốn chủ sở hữu	400	2.169.019	2.078.681

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	2.000.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	5.415.317
3	Tổng tài sản	Tr.đ	4.470.989
4	Lợi nhuận trước thuế (Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017)	Tr.đ	178.155
5	Lao động bình quân	Người	1.508
6	Thu nhập bình quân Ng/tháng	Tr.đ	11,03

Bổ sung kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và người quản lý khác của Tổng công ty năm 2017 và Báo cáo tài chính năm 2017 như nội dung báo cáo kèm theo.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2017**

- Tiền lương của Người quản lý Công ty chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Chức vụ	KH năm 2017	TH năm 2017
1	Nguyễn Tiến Mạnh	Tổng giám đốc	384.000.000	469.424.892
2	Đặng Đức Hưng	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
3	Đào Minh Sơn	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
4	Nguyễn Văn Thái	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
5	Trịnh Văn Tuệ	Phó TGD	348.000.000	425.416.308
6	Nguyễn Văn Hải	TV HĐQT	348.000.000	425.416.308
7	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	348.000.000	425.416.308
8	Ngô Quốc Trung	Kế toán trưởng	324.000.000	393.077.260
*	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.796.000.000</b>	<b>3.418.000.000</b>



Trong đó, tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách  
Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017
1	TV HĐQT	01	348.000.000	425.416.308
2	TB kiểm soát	01	348.000.000	425.416.308
	<b>Tổng cộng</b>	<b>02</b>	<b>696.000.000</b>	<b>850.832.616</b>

Hình thức chi: Vimico chi trả trực tiếp.

1.2. Thù lao của TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách chi trả 18.2% tiền lương thực hiện.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2017	TH năm 2017 (chi trả 18.2%)
1	CT HĐQT	01	76.800.000	76.800.000
2	TV HĐQT	03	208.800.000	208.800.000
3	TV kiểm soát	02	129.600.000	129.600.000
	<b>Cộng</b>	<b>06</b>	<b>415.200.000</b>	<b>415.200.000</b>

Hình thức chi:

- Chuyên về TKV đối với thù lao của người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương của TKV.

- VIMICO trực tiếp trả thù lao đối với người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương trực tiếp của VIMICO.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

## **2. Thông qua Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận từ 01/01/2017 đến 31/12/2017, cụ thể như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối:	151.218.906.275 đồng
- Chia cổ tức 6,3%:	126.000.000.000 đồng
- Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi:	24.791.656.275 đồng
- Trích quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành :	427.250.000 đồng

(tương ứng 1,5 tháng lương VCQL)

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*



### 3. Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

- Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
1	Thành viên HĐQT	01	32.609.442	391.313.305
2	TB Kiểm soát	01	32.609.442	391.313.305
	<b>Cộng</b>	<b>02</b>		<b>782.626.610</b>

- Thù lao của TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương tháng	Số người	Tỷ lệ	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	35.982.833	01	20%	7.196.567	86.358.798
2	Thành viên HĐQT	32.609.442	03	20%	6.521.888	234.787.983
3	Thành viên BKS	30.360.515	02	20%	6.072.103	145.730.472
	<b>Cộng</b>		<b>06</b>			<b>466.877.253</b>

Việc chi trả thù lao thực tế của HĐQT, BKS gắn với mức độ đóng góp và hiệu quả sản xuất kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành của từng Thành viên HĐQT, BKS theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### Điều 4. Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### Điều 5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2018 với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY, với một số nội dung sau:

- Phí Kiểm toán: 320.000.000 đồng (chưa bao gồm 10% thuế GTGT);
- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc cho năm tài chính 2018 (từ 01/01/2018 đến 31/12/2018), bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2018 đến 30/06/2018);





- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán hợp nhất Tổng công ty cho năm tài chính năm 2018, bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2018 đến 30/06/2018).

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 6. Thông qua việc thay thế nhân sự Thành viên HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc thay đổi nhân sự Thành viên HĐQT Tổng công ty, cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2020 kể từ ngày 16/3/2018;

2. Bổ nhiệm ông Đặng Đức Hưng - Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2020 thay thế ông Nguyễn Tiến Mạnh kể từ ngày 16/3/2018.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 7. Báo cáo về việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua báo cáo về việc thay đổi Tổng Giám đốc Tổng công ty như sau:

1. Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Tổng Giám đốc Tổng công ty thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 16/3/2018.

2. Bổ nhiệm ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty từ ngày 16/3/2018.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 8. Thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV giai đoạn 2017 - 2020**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Khoáng sản TKV giai đoạn 2017 - 2020 như nội dung Tờ trình của HĐQT.

*(Có nội dung chi tiết kèm theo)*

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*





**Điều 9. Niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018.**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT phê duyệt nội dung hồ sơ đăng ký niêm yết và triển khai thủ tục theo quy định.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều lệ mẫu tại Thông tư 95/2017/TT-BTC.

ĐHĐCĐ nhất trí biểu quyết cho HĐQT Tổng công ty soát xét, sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ theo các nội Đại hội đã thông qua và hướng dẫn tại Điều lệ mẫu phù hợp với quy định của pháp luật.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 11. Thông qua Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng.**

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với Công ty CP Gang thép Cao Bằng, cụ thể như sau:

“Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP ký kết hợp đồng nguyên tắc để trực tiếp tiêu thụ toàn bộ lượng phôi thép do Công ty CP Gang thép Cao Bằng sản xuất trong năm 2018 và các năm tiếp theo trên cơ sở Điều lệ Tổng công ty và nguyên tắc công khai, minh bạch, giá thị trường. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt kế hoạch và phương thức bán sản phẩm hàng năm.”

*(Dự thảo hợp đồng mua bán phôi thép kèm Tờ trình).*

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*

**Điều 12. Thông qua Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua các nội dung Hợp đồng khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 giữa Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP và cổ đông là Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam với những nội dung điều khoản như bản dự thảo Hợp đồng kèm theo và đề nghị Hợp đồng có thể được gia hạn đến hết Quý I/2019; ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt giá và giao Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Hợp đồng theo quy định của pháp luật.

*(có nội dung chi tiết kèm theo)*

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.*



### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP./.

**Nơi nhận:**

- TKV; UBCK Nhà nước (b/c);
- HĐQT; BKS (E-copy);
- ĐU; CĐ; ĐTN (E-Copy);
- Các đơn vị, phòng ban (E-copy);
- Các cổ đông của Tổng công ty;
- P.CNTT đăng trên Website;
- Lưu: VT; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Trần Quốc Lộc**

